

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DC

TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 212/2022/HSST

Ngày: 30/11/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Xuân Hùng

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dũng và ông H Công Hải

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Tăng Thị Thu Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2021 và ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DC xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2021/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử **số 376/2022/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:**

**1/** Họ và tên: **Đặng V**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/4/1965; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện DC, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xóm DH, xã DV, huyện DC, tỉnh Nghệ An; **Chỗ** ở hiện nay: xóm DH, xã DV, huyện DC, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/10; Họ tên cha: Đặng S, sinh năm: 1923; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1924; (đã chết); Gia đình bị can có 05 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Trần Thị P, sinh năm 1966; Con: có 08 người con, con lớn nhất 36 tuổi, con nhỏ nhất 16 tuổi; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 30/3/2016, bị TAND huyện DC xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Buôn bán hàng cấm”. Ngày 25/6/2018, được TAND tỉnh Nghệ An ra quyết định miễn chấp hành hình phạt.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 24/01/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**2,** Họ và tên: **Nguyễn Thị L**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 10/12/1976; Giới tính: nữ; Nơi sinh: huyện QL, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; **Chỗ** ở hiện nay: xóm 10, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề

nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Nguyễn Bá N, sinh năm: 1954 (đã mất); Họ tên mẹ: Vũ Thị L, sinh năm 1954; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Chồng: Trần Ngọc T, sinh năm 1972; Con: có 04 con, con lớn nhất 25 tuổi, con nhỏ nhất 13 tuổi; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 24/01/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3, Họ và tên: **Trần Huy H**; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 16/8/1996; Giới tính: nam; Nơi sinh: huyện QL, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Chỗ ở hiện nay: xóm 10, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Trần Ngọc T, sinh năm: 1972; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 2000; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 15/01/2021 đến ngày 24/01/2021, áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/01/2021 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. bà Trần Thị P, sinh năm 1964

Trú tại: Xóm DH, xã DV, huyện DC, Nghệ An

(*vắng mặt*);

2. Anh Đặng T, sinh năm 1994

Trú tại: Xóm DH, xã DV, huyện DC, Nghệ An

(*vắng mặt*);

3. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1977

Trú tại: Xóm 3, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An (*có mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 02 năm 2020, tại khu vực xã D, huyện DC (nay là xã MC, huyện DC), Đặng V mua một số lượng pháo nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu, gồm pháo loại 36 quả và pháo hình trụ tròn với giá 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) từ một nam thanh niên phụ xe khách mang biển kiểm soát nước Lào để sử dụng và khi có ai hỏi thì bán kiếm lời.

Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 14/01/2021, Nguyễn Thị L gọi điện thoại cho Đặng V để hỏi mua pháo về bán kiếm lời. L nói “Anh có pháo không

để cho em 16 cục?”, V hiểu ý L muốn mua 16 khối pháo loại 36 quả nên đồng ý. V nói “Có ba chục quả pháo hoa lấy về bán thử xem”, L đồng ý mua. V và L thống nhất giá tiền của số pháo trên là 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm nghìn đồng) và hẹn rạng sáng ngày 15/01/2021 sẽ đến lấy.

Đến khoảng 03 giờ 00 phút ngày 15/01/2021, Nguyễn Thị L gọi Trần Huy H là con trai của L dậy và nói “Dậy lai mẹ vào nhà bác V ở DV”. H hiểu ý của L là đến nhà V mua pháo về bán kiếm lời nên đồng ý. L điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH, BKS 37L2-225.04 chở theo sau Trần Huy H đi từ nhà sang xã DV, huyện DC. Khi đến gần nhà Đặng V, L gọi điện cho V thông báo là gần đến nơi. V lấy 02 túi ni lông màu đen bỏ 16 (mười sáu) khối pháo loại 36 quả và 01 bì xác rắn màu cam bỏ 30 (ba mươi) khối pháo hình trụ tròn vào rồi đem cất ở ngoài đường lối vào nhà V, sát bờ tường nhà thờ Giáo xứ Vạn Phần và đứng chờ L cách đó một đoạn. Một lúc sau, L đến đã thấy V chờ sẵn. L dừng xe đi vào gặp V còn H đứng canh xe cách chỗ V đứng khoảng 10m. L đưa cho V 11.500.000 đồng (mười một triệu năm trăm nghìn đồng), V chỉ cho L chỗ cất pháo. L lấy pháo rồi để 02 túi ni lông màu đen bên trong có 16 (mười sáu) khối pháo ở gác để chân xe máy của người lái và để 01 bì xác rắn màu cam bên trong có chứa 30 (ba mươi) khối pháo hình trụ tròn ở giữa chỗ ngồi của L và H. Mặc dù không kiểm tra nhưng H biết trong túi ni lông đen và bì xác rắn là pháo. H ngồi sau giữ bì xác rắn còn L điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến khu vực Cầu Kênh thuộc xóm T, xã K, huyện DC thì bị lực lượng Công an huyện QL kiểm tra, bắt quả tang L và H về hành vi “Buôn bán hàng cấm”, thu giữ 02 (hai) túi ni lông màu đen bên trong có 16 (mười sáu) khối hình hộp chữ nhật có kích thước giống nhau nghi là pháo; 01 (một) bì xác rắn màu cam bên trong có 30 (ba mươi) khối hình trụ tròn kích thước giống nhau, bên ngoài có dán giấy màu trắng, xanh, bên trên có chữ nước ngoài nghi là pháo; thu giữ trong người L 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen; thu giữ trong người H 01 (một) điện thoại di động Iphone màu vàng; 01 (một) xe máy Honda SH mode màu đỏ, BKS 37L2-225.04 và số tiền 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đặng V, Cơ quan CSĐT Công an huyện QL thu giữ 01 (một) bì xác rắn màu vàng bên trong có 20 (hai mươi) khối hình hộp chữ nhật có kích thước giống nhau, được bọc bằng giấy bóng nhiều màu sắc, trên giấy có chữ nước ngoài, nghi là pháo; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 15/01/2021 đã xác định: 16 (mười sáu) khối hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (14x14x12) cm, có cùng ký hiệu C0833, có tổng khối lượng là 21,60

kg (hai mươi một phẩy sáu mươi kilogam); 30 (ba mươi) khối hình trụ tròn có dùng đặc điểm được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, đường kính 05 cm, cao 24,5 cm, ký hiệu C1758A có tổng khối lượng là 7,74 kg (bảy phẩy bảy mươi tư kilogam). Tổng khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị L và Trần Huy H là 29,34 kg (hai mươi chín phẩy ba mươi tư kilogam).

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 15/01/2021 đã xác định: 15 (mười lăm) khối hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (14x14x12) cm, có cùng ký hiệu C0833, có tổng khối lượng là 19,94 kg (mười chín phẩy chín mươi tư kilogam); 04 (bốn) khối hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (14x14x12) cm, có cùng ký hiệu C0836 có tổng khối lượng là 5,31 kg (năm phẩy ba mươi một kilogam); 01 (một) khối hình hộp chữ nhật có cùng đặc điểm được bọc bằng giấy nhiều màu sắc, có in chữ nước ngoài, kích thước (14x14x12) cm, có cùng ký hiệu C0835 có khối lượng là 1,31 kg (một phẩy ba mươi một kilogam). Tổng khối lượng vật chứng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Đặng V là 26,56 kg (hai mươi sáu phẩy năm mươi sáu kilogam).

Tại bản Kết luận giám định số 116 ngày 21/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2) thu giữ của Nguyễn Thị L, Trần Huy H gửi tới giám định đều là pháo nổ. (BL 95)

Tại bản Kết luận giám định số 117 ngày 21/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các mẫu vật (ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ tại nhà ở của Đặng V gửi tới giám định đều là pháo nổ.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKSDC ngày 14/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố bị cáo Đặng V về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 190 và tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Huy H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 08/10/2021, bị cáo Đặng V khai nhận hành vi phạm tội “Buôn bán hàng cấm” như bản Cáo trạng đã truy tố nhưng bị cáo cho rằng việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là chưa đúng, nguyên nhân do lần đầu làm việc với Cơ quan điều tra nên có tâm lý lo sợ khi khai báo, trình độ am hiểu pháp luật hạn chế nên không hiểu rõ tính chất từng loại tội; bị cáo khẳng định **20 khối pháo có tổng khối lượng là 26,56kg mà lực lượng công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở bị cáo là để bán kiếm lời chứ không có mục đích cất dấu để sử dụng nên không phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”** như cáo trạng đã truy tố.

Trên cơ sở thẩm tra các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy “cần phải xác minh, thu thập, bổ sung chứng cứ, tài liệu, đồ vật mà không thể thực hiện ngay tại phiên tòa nên HĐXX

đã Quyết định tạm ngừng phiên tòa. Đến ngày 18/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC có công văn số 426/VKSDC “Về việc rút hồ sơ để điều tra bổ sung”.

Tại cáo trạng số 238/CT-VKSDC, ngày 01/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC đã truy tố bị cáo Đặng V về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm g khoản 2 điều 190 của Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Huy H về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm g khoản 2 điều 190; điểm s, v khoản 1 điều 51, Điều 54, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Đặng V từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách 60 tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Điểm c, khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51, Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo 21 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách từ 42 đến 48 từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Điểm c, khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015; xử phạt bị cáo Trần Huy H từ 18 đến 21 tháng treo về tội “Buôn bán hàng cấm”, thời gian thử thách từ 36 đến 42 từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung công quy nhà nước 02 điện thoại di động: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có lắp sim số 0348156208 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số máy MG4JKH/A, số seri F19PRKLEG5MV, imei 352023071606574, bên trong lắp sim số 0989318346, đã qua sử dụng. Trả lại 01 (một) chiếc xe máy Honda SH mode màu đỏ, BKS 37L2 – 225.04 cho anh Nguyễn Văn Công.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện DC, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Việc rút truy tố về tội danh “Tàng trữ hàng cấm” đối với bị cáo Đặng V: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả xét hỏi tại phiên tòa và kết quả điều tra bổ sung, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, bị cáo, HĐXX thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố không có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng, thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, việc Viện kiểm sát rút truy tố tội danh “Tàng trữ hàng cấm” đối với bị cáo Đặng V là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, đã đánh giá đúng tính chất, vai trò, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung cáo trạng và đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 15/01/2021, tại khu vực Cầu Kênh thuộc xóm T, xã K, huyện DC, tỉnh Nghệ An, Công an huyện QL, tỉnh Nghệ An kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thị L và Trần Huy H đang có hành vi “Buôn bán hàng cấm”, thu giữ 29,34 kg (hai mươi chín phẩy ba mươi tư kilogam) pháo, L và H mua của Đặng V về để bán kiếm lời.

Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, tại xóm DH, xã DV, huyện DC, tỉnh Nghệ An, Cơ quan CSĐT Công an huyện QL tiến hành bắt khẩn cấp Đặng V, thu giữ 26,56 kg (hai mươi sáu phẩy năm mươi sáu kilogam) pháo, V khai mua về khi có người hỏi sẽ bán để kiếm lời. Do đó bị cáo V phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Buôn bán hàng cấm” với tổng khối lượng pháo là 55,9kg.

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ vụ án thì đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đặng V phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, được quy định tại điểm g khoản 2 điều 190 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị L và Trần Huy H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”, được quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo Viện kiểm sát nhân dân huyện DC truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước trong việc quản lý hàng cấm là pháo nổ. Các bị cáo biết rõ pháo nổ là loại hàng hóa mà nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện mua pháo nổ về để bán lại kiếm lời nhằm thu lợi

bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa bàn, thể hiện sự xem thường pháp luật nên cần phải lên một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo luôn có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo Đặng V đã có thành tích cứu người đuối nước tại xã DV. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, v khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. **Bố đẻ của bị cáo L là liệt sỹ, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ** khi quyết định hình **phạt cho các bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.** Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định xét chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội, xét cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú, quản lý giám sát bị cáo trong thời gian chấp hành án treo là phù hợp. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án treo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo thu nhập không ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có bán pháo cho Đặng V do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đủ cơ sở để xác minh, xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo đã thu giữ:

+ 02 (hai) túi ni lông màu đen bên trong có 16 khối pháo hình hộp chữ nhật có kích thước (14x14x12)cm, bên ngoài có ký hiệu C0833.

+ 01 (một) bì xác rắn màu cam bên trong có 30 (ba mươi) khối pháo hình trụ tròn, đường kính 05 cm, cao 24,5 cm.

(Thu giữ của Nguyễn Thị L và Trần Huy H)

+ 01 (một) bì xác rắn màu vàng bên trong có: 15 (mười lăm) khối pháo hình hộp chữ nhật, có đặc điểm giống nhau, kích thước (14x14x12) cm, bên ngoài có ký hiệu C0833; 04 (bốn) khối pháo hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước (14x14x12) cm, bên ngoài có ký hiệu C0836; 01 (một) khối pháo hình hộp chữ nhật có đặc điểm giống nhau, kích thước (14x14x12) cm, có cùng ký hiệu C0835 thu giữ của Đặng V.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng công an huyện DC

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có lắp sim số 0348.156.208, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số máy MG4JKH/A, số seri F19PRKLEG5MV, Imei 352023071606574, bên trong có lắp sim số 0989.318.346, máy đã qua sử dụng do đây là phương tiện các bị cáo liên lạc để phạm tội.

Chiếc xe máy Honda SH mode màu đỏ, BKS 37L2-225.04 đã được Nguyễn Thị L bán lại cho anh Công, anh Công không biết bị cáo L mượn đi dùng làm phương tiện phạm tội, nên cần trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn Công.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện DC.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: số tiền 3.400.000 đồng (ba triệu bốn trăm nghìn đồng) của Nguyễn Thị L; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, bên trong có lắp sim số 0985.365.737 thu giữ của Trần Huy H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei 354878084822528, bên trong có lắp sim số 0869.264.601 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone S, có ốp lưng màu đen, số Imei353338073921741, bên trong có lắp sim số 0355.384.921 là điện thoại của con trai Đặng V, các tài sản trên không liên quan đến vụ án do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện DC trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

[7]. Về án phí: Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### ***1. Về tội danh và hình phạt:***

- Tuyên bố bị cáo Đặng V, Nguyễn Thị L, Trần Huy H phạm Tội “Buôn bán hàng cấm”

- Căn cứ điểm g khoản 2 điều 190, điểm s, v khoản 1 điều 51; Điều 54; Điều 58; điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng V 36 (ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 20 (hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 40 (bốn mươi) tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Huy H 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đặng V cho Ủy ban nhân dân xã DV, huyện DC, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Huy H cho Ủy ban nhân dân xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

**2. Xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số pháo còn lại sau khi đã lấy mẫu đi giám định thu giữ của các bị cáo.

Vật chứng hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của công an huyện DC theo phiếu nhập kho vật chứng **số 57/PNK ngày 03/3/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện DC;**

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, bên trong có lắp sim số 0348.156.208, máy đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, số máy MG4JKH/A, số seri F19PRKLEG5MV, Imei 352023071606574, bên trong có lắp sim số 0989.318.346, máy đã qua sử dụng

Trả lại 01 (một) xe máy Honda SH mode màu đỏ, BKS 37L2-225.04 cho anh Nguyễn Văn Công.

Số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện DC theo phiếu nhập kho số NK0135, ngày 27 tháng 5 năm 2021.

**3/ Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Buộc các bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4/ Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nóinhân:

- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- VKS huyện DC;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Xuân Hùng**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Đoàn Thị Kiều Hương**

